

# HỆTL VN30 - GIỮ VỮNG KHU VỰC HỖ TRỢ QUAN TRỌNG

MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 21/07/2020

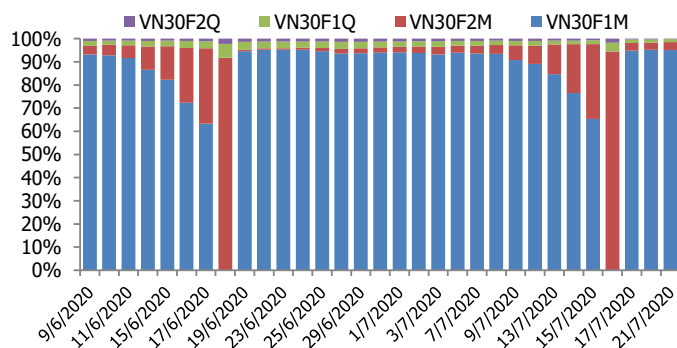
## BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2008	20/8/2020	30	805.00	22,153
VN30F2009	17/9/2020	58	799.50	776
VN30F2012	17/12/2020	149	797.00	301
VN30F2103	18/3/2021	240	793.50	62

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



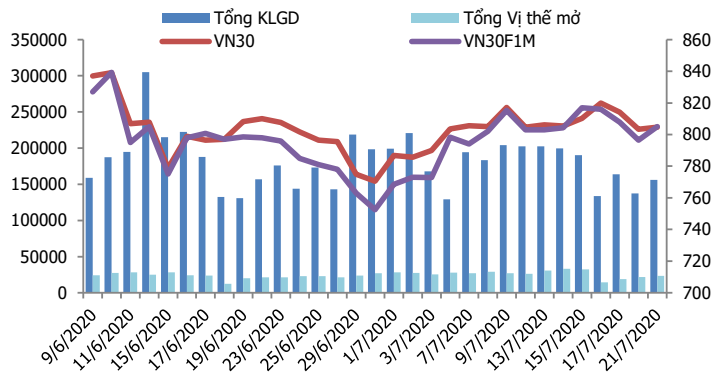
## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường phục hồi trong nửa phiên giao dịch chiều giúp cả 4 hợp đồng tương lai tìm lại sắc xanh và đóng cửa với mức tăng từ 6,5 đến 9 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 chỉ tăng nhẹ 1,34 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng tương lai đều mạnh lên đáng kể so với phiên giao dịch liền trước. Cụ thể, basis hợp đồng VN30F2008 đã tăng lên +0,3 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay, trong khi basis của VN30F2009 cũng tăng lên -5,7 điểm.
- Phái sinh vẫn duy trì được xu thế tăng khi khu vực hỗ trợ quan trọng 796-800 tiếp tục được giữ vững, những nhịp rung lắc như hiện tại là cần thiết để tạo đà cho quá trình đi lên bền vững. Do đó, chiến lược Long sẽ chỉ được ưu tiên trong các nhịp điều chỉnh thay vì cố gắng mua đuổi trong các nhịp hưng phấn. Chiến lược Short sẽ được kích hoạt khi giá hưng phấn lên vùng giá 813-816 điểm, vị thế Short chỉ nên được giao dịch trong phiên.
- Nhìn chung, nhịp điều chỉnh tính đến thời điểm hiện tại vẫn được xem là lành mạnh. Trong bối cảnh dòng tiền chưa được cải thiện, cộng thêm khối ngoại tiếp tục bán ròng là rào cản lớn cho khả năng quay trở lại đà tăng mạnh của thị trường. Về mặt kỹ thuật, VN30-Index tăng điểm với khối lượng giao dịch ở mức thấp (dưới mức trung bình 20 phiên gần nhất), điều này chứng tỏ sự thận trọng vẫn còn. Vùng hỗ trợ 795-800 điểm tiếp tục là hỗ trợ mạnh trong ngắn hạn.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

<b>Chiến lược giao dịch trong ngày</b>	Khi mà xu hướng tăng vẫn còn thì chiến lược được ưu tiên hơn trong những phiên tới là canh Long trong các nhịp điều chỉnh về vùng hỗ trợ quan trọng quanh 796-800 điểm. Chiến lược Short sẽ được kích hoạt trong trường hợp giá quay lại kiểm nghiệm kháng cự quanh 813-816 điểm.
<b>Chiến lược giao dịch ngắn hạn</b>	Vị thế Long tiếp tục nắm giữ, chốt lời dần khi giá tiến sát vùng cản mạnh quanh 816-820 điểm, Stoploss nếu thủng 796 điểm
<b>Chiến lược giao dịch spread</b>	Chốt lời các vị thế Short spread (VN30F2009-VN30F2008) và (VN30F2012-VN30F2009) kỳ đã được khuyến nghị trong các bản tin trước.

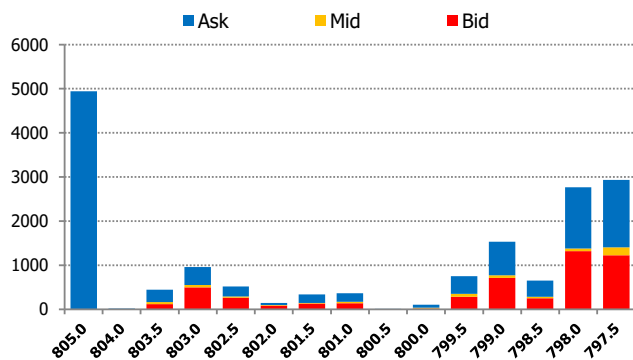
#VALUE!



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2008	805.0	1.07	155,450	13.4	22,153	7.2
VN30F2009	799.5	0.82	640	92.2	776	16.2
VN30F2012	797.0	0.84	32	-43.9	301	-2.9
VN30F2103	793.5	1.15	53	32.5	62	-13.9
<b>Tổng</b>			156,175	13.6	23,292	7.3

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Thị trường phục hồi trong nửa phiên giao dịch chiều giúp cả 4 hợp đồng tương lai tìm lại sắc xanh và đóng cửa với mức tăng từ 6,5 đến 9 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 chỉ tăng nhẹ 1,34 điểm.
- Thanh khoản thị trường phái sinh tăng mạnh so với phiên đầu tuần với tổng giá trị giao dịch đạt 156.175 hợp đồng, tăng 13,55%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 8 với 155.450 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2008 là 808,56 điểm (cao hơn 3,56 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2009 là 812,19 điểm (+12,69 điểm), VN30F2012 là 824,07 điểm (+27,07 điểm) và VN30F2103 là 836,13 điểm (+42,63 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
<b>Tổng kết</b>	<b>BUY</b>	<b>NEUTRAL</b>	<b>BUY</b>
<b>Hỗ trợ</b>	<b>798-801</b>	<b>793-796</b>	<b>796-800</b>
<b>Kháng cự</b>	<b>807-810</b>	<b>813-816</b>	<b>833-836</b>

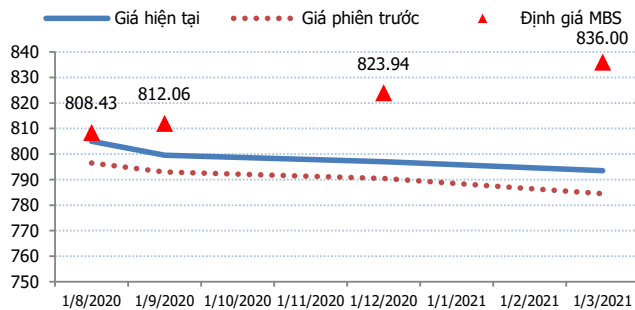
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



#VALUE!

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-5.5	-3.50	-2	-6.26
VN30F1Q - VN30F1M	-8	-6.10	-1.9	-9.42
VN30F1Q - VN30F2M	-2.5	-2.60	0.1	-3.16
VN30F2Q - VN30F1M	-11.5	-12.00	0.5	-12
VN30F2Q - VN30F2M	-6	-8.50	2.5	-5.74
VN30F2Q - VN30F1Q	-3.5	-5.90	2.4	-2.58

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M

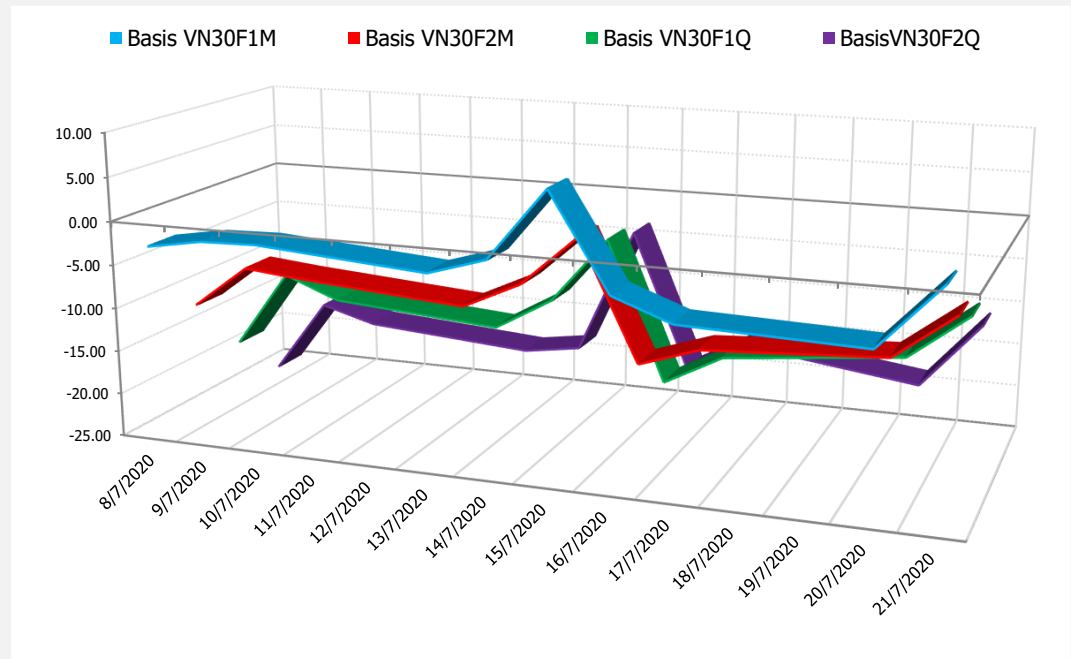


NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Thị trường phục hồi trong nửa phiên giao dịch chiều giúp cả 4 hợp đồng tương lai tìm lại sắc xanh và đóng cửa với mức tăng từ 6,5 đến 9 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 chỉ tăng nhẹ 1,34 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng tương lai đều mạnh lên đáng kể so với phiên giao dịch liền trước. Cụ thể, basis hợp đồng VN30F2008 đã tăng lên +0,3 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay, trong khi basis của VN30F2009 cũng tăng lên -5,7 điểm.

- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng tiếp tục có những diễn biến phân hóa, hiện nằm trong khoảng -11,5 điểm đến -2,5 điểm. Chốt phiên, chênh lệch giá cặp hợp đồng (VN30F2009-VN30F2008) đã giảm xuống -5,5 điểm. Tương tự, chênh lệch cặp hợp đồng (VN30F2012-VN30F2009) thay đổi không đáng kể, hiện ở mức -2,5 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Nhà đầu tư có thể xem xét chốt lời vị thế Short spread (VN30F2009-VN30F2008) và (VN30F2012-VN30F2009) như đã được khuyến nghị trong các bản tin trước.

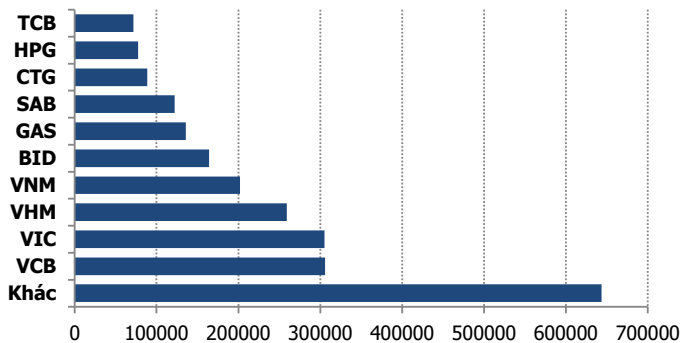
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



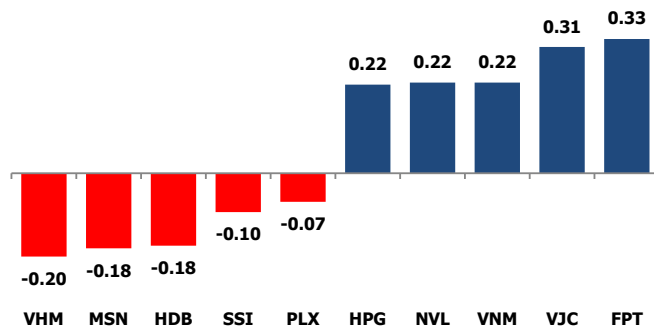
#VALUE!

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	861.69	804.7
Thay đổi	0.29	1.34
%Chg	0.03	0.17
YTD	-10.33	-8.46
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	3,010.72	2,375.92
P/E	14.23	11.36
P/B	1.92	1.82

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Nhiều mã lớn đã hồi phục trở lại như VCB, VNM, GAS, CTG, HPG, NVL, VJC, VPB, MBB, MWG, FPT, STB nhưng mức tăng rất khiêm tốn, chỉ trên dưới 0,5%. Trong khi đó, các mã giảm cũng không lớn, mạnh nhất có PLX chỉ hơn 1%. Trong nhóm này, mã có thanh khoản nhất vẫn là HPG với hơn 11 triệu đơn vị, đóng cửa tăng 0,36% lên 28.100 đồng. Đặc biệt, nhà đầu tư nước ngoài hôm nay bán ròng rất mạnh HPG với khối lượng bán ròng gần 2,4 triệu đơn vị.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 1,34 điểm (0,17%) lên 804,70 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 15 mã tăng/10 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 71,66 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.127 tỷ đồng.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng gần 320 tỷ đồng trên toàn thị trường. Lực bán tập trung vào VHM (77,29 tỷ đồng), HPG (66,13 tỷ đồng), DXG (35 tỷ đồng), VNM (34 tỷ đồng), SSI (31,06 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



#VALUE!

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
<b>VNIndex</b>	861.69	0.03	14.23	(10.33)
<b>Dow Jones</b>	26,840.40	0.60	20.06	(5.95)
<b>S&amp;P500</b>	3,257.30	0.17	23.48	0.82
<b>Nikkei 225</b>	22,794.30	(0.39)	27.83	(3.65)
<b>Shanghai</b>	3,320.90	0.20	16.98	8.88
<b>DAX</b>	13,171.83	0.96	24.95	(0.58)
<b>Vàng</b>	1,862.97	1.14		22.78
<b>Dầu WTI</b>	41.58	(0.81)		(31.90)

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Hai- 20/07/2020</b>			
Trung Quốc- Lãi PBOC	3.85%	3.85%	3.85%
<b>Thứ Ba- 21/07/2020</b>			
Úc- Biên bản họp CSTT			
<b>Thứ Tư - 22/07/2020</b>			
Mỹ- Dự trữ dầu thô	-7.493M	-2.098M	
<b>Thứ Năm- 23/07/2020</b>			
Mỹ- Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	1.300K	1.300K	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ diễn biến trái chiều khi nhà đầu tư chốt lời đối với cổ phiếu công nghệ và tìm đến một số cổ phiếu được định giá thấp hơn. Chỉ số Dow Jones tăng 159,53 điểm, tương đương 0,6%, đóng cửa ở mức 26.840,40 điểm. S&P 500 tăng 0,2% lên 3.257,30 điểm. Trong khi đó, Nasdaq Composite giảm 0,8% xuống 10.680,36 điểm, sau khi chạm đỉnh trong phiên.
- Giá dầu tăng chạm đỉnh hơn 4 tháng. Giá dầu Brent tương lai tăng 1,04 USD, tương đương 2,4%, lên 44,32 USD/thùng. Giá dầu WTI tương lai tăng 1,15 USD, tương đương 2,8%, lên 41,96 USD/thùng.
- Giá vàng ngày 21/7 tăng, lên đỉnh 9 năm nhờ USD bị bán tháo và kỳ vọng thế giới có thêm gói kích thích để hỗ trợ các nền kinh tế bị Covid-19 ảnh hưởng phục hồi. Giá vàng giao ngay tại sàn New York tăng 23,7 USD lên 1.841,4 USD/ounce, trong phiên có lúc chạm 1.842,52 USD/ounce, cao nhất kể từ tháng 9/2011.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 FPT, VJC và NVL là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 đảo chiều tăng điểm. Trong đó, riêng FPT đóng góp 0,3 điểm cho chỉ số VN30.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Producers	10.67	116,000	0.26	1.48%	186.371	0.22	21.27	6.73
TCB	Banks	7.60	20,500	0.00	1.23%	16.719	0.00	6.86	1.12
HPG	General Industrials	7.58	28,100	0.36	1.62%	328.065	0.22	10.17	1.56
VIC	Real Estate Investment & Services	7.05	90,200	0.00	1.11%	19.943	0.00	43.05	3.78
VPB	Banks	6.32	22,750	0.22	1.56%	41.367	0.11	6.07	1.25
VCB	Banks	5.48	82,500	0.36	1.35%	56.006	0.16	17.02	3.60
VHM	Real Estate Investment & Services	4.99	78,800	-0.51	2.58%	165.391	-0.20	10.07	4.12
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.88	47,800	0.84	1.48%	44.732	0.33	11.44	2.54
VJC	Travel & Leisure	4.62	108,400	0.84	1.40%	25.045	0.31	15.25	3.81
MSN	Financial Services	4.17	54,700	-0.55	2.39%	91.41	-0.18	13.81	1.51
MBB	Banks	4.08	17,300	0.58	0.87%	52.794	0.19	5.09	0.99
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.01	83,700	0.48	0.96%	34.497	0.15	9.50	2.83
NVL	Real Estate Investment & Services	3.44	62,300	0.81	2.93%	63.164	0.22	17.38	2.67
STB	Banks	3.38	11,500	0.44	1.75%	81.065	0.12	8.66	0.75
EIB	Banks	2.94	17,300	-0.29	2.62%	1.724	-0.07	22.35	1.32
HDB	Banks	2.92	26,550	-0.75	1.70%	17.547	-0.18	7.22	1.36
CTG	Banks	2.89	23,850	0.21	2.13%	64.933	0.05	9.50	1.13
SAB	Beverages	2.19	190,300	-0.37	2.32%	14.136	-0.07	28.32	7.08
VRE	General Retailers	1.84	26,300	0.38	1.53%	45.404	0.06	21.45	2.22
PNJ	General Retailers	1.74	59,400	0.00	1.36%	12.62	0.00	11.32	2.68
GAS	Oil & Gas Producers	1.11	71,000	0.14	1.27%	18.805	0.01	12.20	2.67
BID	Banks	1.07	40,800	0.00	1.61%	15.229	0.00	19.06	2.16
SSI	Financial Services	0.90	15,250	-1.29	3.97%	106.849	-0.10	12.50	0.99
REE	Industrial Engineering	0.82	32,650	0.77	1.54%	3.469	0.05	6.56	1.00
PLX	#N/A	0.80	45,900	-1.08	2.09%	20.194	-0.07	52.80	2.91
POW	#N/A	0.75	9,820	-0.41	1.02%	29.159	-0.03	9.55	0.86
SBT	Food Producers	0.64	14,950	0.00	3.05%	62.999	0.00	87.59	1.22
BVH	Financial Services	0.51	46,700	-0.85	1.29%	24.778	-0.04	35.74	1.80
CTD	Construction & Materials	0.46	82,500	1.85	3.25%	44.276	0.07	10.27	0.74
ROS	Construction & Materials	0.13	2,880	-0.69	3.16%	21.163	-0.01	10.67	0.27

##	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	<b>GD Khớp lệnh định kỳ</b> - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 <b>GD khớp lệnh liên tục</b> - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 <b>GD Thỏa thuận</b> - 08h45 - 14h45
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	<b>Biên độ dao động</b>	+/- 7%
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	<b>Thoát khỏi hợp đồng tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội  
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601  
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)  
Hotline: **1900 9088**

## MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>